

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LIÊN CHIỀU
TP. ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **77/2022/HS-ST**

Ngày: 31-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU - TP ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Tấn Anh**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Công Chi** và ông **Ngô Văn Sỹ**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Tuyên** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà **Dương Thị Phương Dung** - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 72/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Ngô Thị Kim N – sinh ngày 02 tháng 4 năm 2001 tại thành phố Đà Nẵng; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Số 296 đường B, tổ 63, phường G, quận K, thành phố Đà Nẵng; nơi cư trú: Phòng 203, số 88 đường X, phường M, quận L, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Văn H (sinh năm 1979) và bà Nguyễn Thị Kim Đ (sinh năm 1975); Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án: Chưa.

Tiền sự: Ngày 06/10/2017 bị Công an phường Hòa Khánh Nam, thành phố Đà Nẵng ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh nhau. Đã chấp hành.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 24/4/2022, có mặt tại phiên tòa.

* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Dương Thị Thanh P, sinh năm 1994; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: K374/48 đường N, phường B, quận L,

thành phố Đà Nẵng; nơi tạm trú: Số 88 đường X, phường M, quận L, thành phố Đà Nẵng. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. (Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

* *Người chứng kiến*: Ông Lâm Thành Th, sinh năm 1964; địa chỉ: Tổ 22, phường M, quận L, thành phố Đà Nẵng. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 15 phút ngày 24 tháng 4 năm 2022, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Hải Châu tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Dương Thị Thanh P (sinh năm 1994; nơi cư trú: Phòng 203, nhà số 88 đường X, phường M, quận L, thành phố Đà Nẵng) tại số 88 đường X, phường M, quận L, thành phố Đà Nẵng thì phát hiện tại vị trí đầu giường ngủ của Ngô Thị Kim N có một gói thuốc lá hiệu Craven bên trong có 01 bao ni lông chứa 01 viên nén màu hồng, được niêm phong ký hiệu C.

Qua quá trình điều tra, Ngô Thị Kim N khai nhận gói ni lông chứa 01 viên nén màu hồng là ma túy. Từ khoảng tháng 3 năm 2022, bị cáo N cùng thuê chung căn phòng trọ số 203 tại nhà số 88 đường X, phường M, quận L, thành phố Đà Nẵng với Dương Thị Thanh P. Trong thời gian ở chung với P có rất nhiều bạn của P đến chơi trong đó có một thanh niên tên Hảo (nhân không rõ nhân thân, lai lịch) cho N một viên ma túy tổng hợp loại thuốc lắc. N chưa có nhu cầu sử dụng nên đã bỏ viên thuốc lắc vào bao ni lông, cất trong gói thuốc lá hiệu Craven và để trên đầu giường ngủ của mình.

Đến ngày 24/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu thực hiện Lệnh khám xét khẩn cấp đối với Dương Thị Thanh P thì đã phát hiện, thu giữ số ma túy trên của N. Mục đích N cất giấu là để bản thân sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong đồ vật bị tạm giữ và đưa N về trụ sở Công an phường Hòa Minh làm việc. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình như trên.

Tại kết luận giám định số 73/KLMT-KTHS ngày 29/4/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Mẫu viên nén màu hồng gửi giám định ký hiệu C là ma túy, loại MDMA, khối lượng 0,398 gam

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về kết luận giám định nêu trên.

Tang vật thu giữ:

- 01 viên nén màu hồng, được niêm phong theo quy định ký hiệu C;
- 01 Chứng minh nhân dân mang tên Ngô Thị Kim N;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone, số imeil: 353099100214860;
- 01 thẻ sim 0763.676.460

Tại bản cáo trạng số 75/CT-VKS ngày 08/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đã truy tố bị cáo Ngô Thị Kim N về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng giữ nguyên toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Ngô Thị Kim N mức án từ 12 tháng đến 18 tháng tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về xử lý vật chứng: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

- + Toàn bộ chất ma túy đã được sử hết trong quá trình giám định nên đề nghị HĐXX không đề cập giải quyết.

- + Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone, số imeil: 353099100214860; 01 thẻ sim 0763.676.460 và 01 Chứng minh nhân dân mang tên Ngô Thị Kim N;

(Toàn bộ vật chứng nêu trên, Chi cục thi hành án Dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/8/2022.).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Ngô Thị Kim N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi và quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của

Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Qua xem xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa; quan điểm luận tội của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 22 giờ 15 phút ngày 24 tháng 4 năm 2022 tại phòng 203, nhà trọ số 88 đường X, phường M, quận L, thành phố Đà Nẵng, Ngô Thị Kim N đã có hành vi cất giấu trái phép đầu giường ngủ trong phòng của N gồm 0,398 gam ma túy loại MDMA.

Hành vi trên của bị cáo Ngô Thị Kim N đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo Ngô Thị Kim N thì thấy: Đây là vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, ma túy là loại độc được do Nhà nước độc quyền quản lý, vì vậy nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, mua bán, vận chuyển...trái phép các chất ma túy dưới bất cứ hình thức nào. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rất rõ tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng đã bất chấp sự trừng trị của pháp luật nhận và cất giấu số ma túy được cho nhằm cơ hội sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ, chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội. Do đó, đối với bị cáo cần xử phạt, tiếp tục cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy cần áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, phạt bổ sung bị cáo số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ Luật hình sự xử lý như sau:

+ Đối với toàn bộ chất ma túy đã được sử dụng hết trong quá trình giám định nên HĐXX không đề cập giải quyết.

+ Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone, số imei: 353099100214860 và 01 thẻ sim 0763.676.460 không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại nhưng tiếp tục quy trừ để đảm bảo cho nghĩa vụ thi hành án.

+ Đối với 01 Chứng minh nhân dân số 201830289 mang tên Ngô Thị Kim N là giấy tờ tùy thân nên cần trả lại cho bị cáo.

Toàn bộ vật chứng nêu trên, Chi cục thi hành án Dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/8/2022.

[7] Đối với những vấn đề khác trong vụ án, cụ thể:

Đối với người thanh niên tên Hảo đã cho số ma túy trên cho bị cáo tại nhà trọ số 203, số 88 đường X, phường M, quận L, thành phố Đà Nẵng hiện Cơ quan điều tra chưa xác minh làm rõ được, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với Dương Thị Thanh P, không biết cũng như không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Ngô Thị Kim N nên Cơ quan điều tra không xử lý là có cơ sở, HĐXX không xem xét giải quyết.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Ngô Thị Kim N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Ngô Thị Kim N **01 năm 03 tháng (một năm ba tháng) tù**. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/4/2022.

- Căn cứ khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

Quy trữ để đảm bảo thi hành án 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone, số imeil: 353099100214860; 01 thẻ sim 0763.676.460

Trả lại cho bị cáo: 01 Chứng minh nhân dân số 201830289 mang tên Ngô Thị Kim N;

(Toàn bộ vật chứng trên đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/8/2022).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Ngô Thị Kim N phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND Q. Liên Chiểu;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- TAND TP. Đà Nẵng;
- Công an Q. Liên Chiểu;
- Chi cục THADS Q. Liên Chiểu;
- Nhà tạm giữ Công an Q. Liên Chiểu;
- Sở Tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tấn Anh

